CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

Số: TVHV-46/DBQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 6 đến 10/11/ 2026)

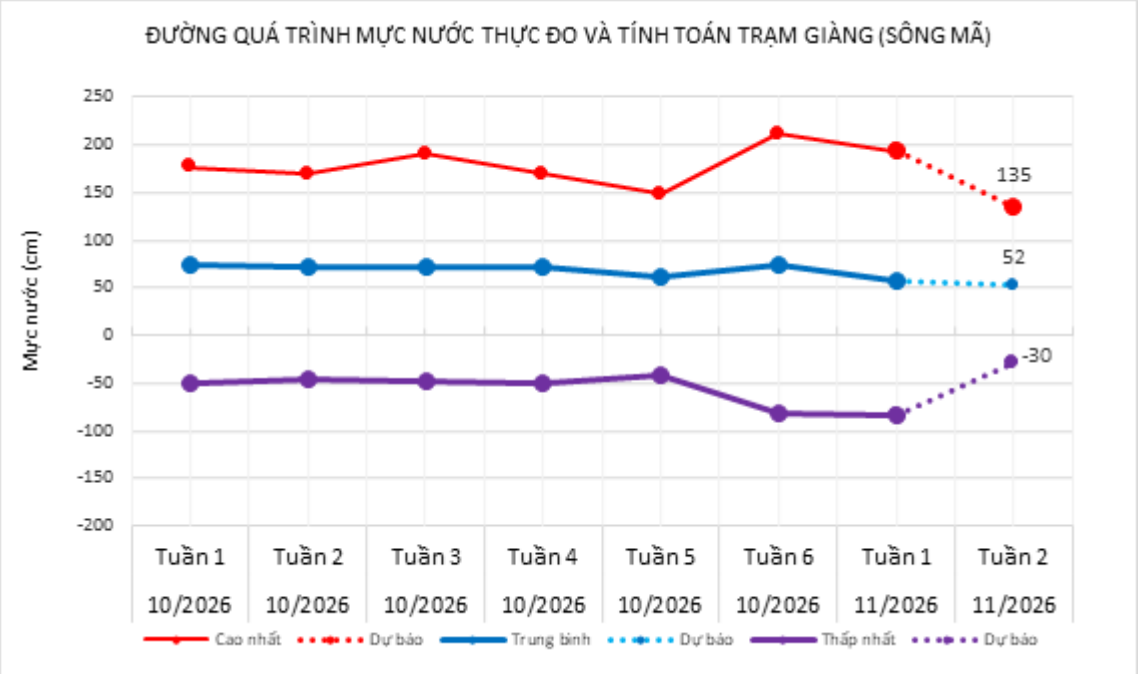
1. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

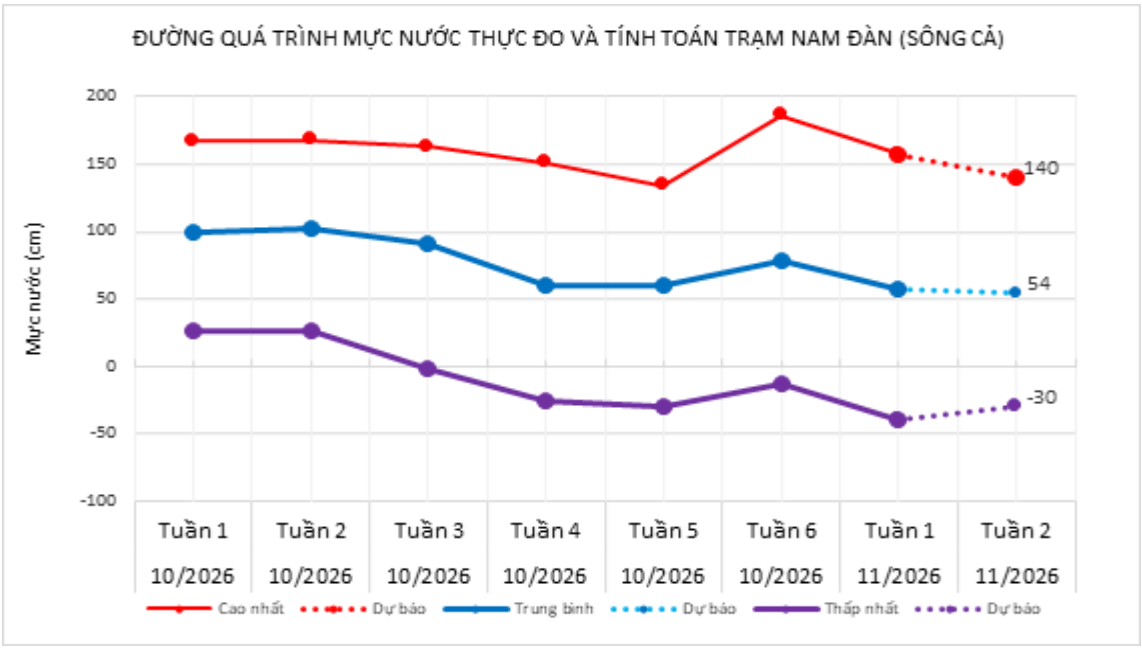
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

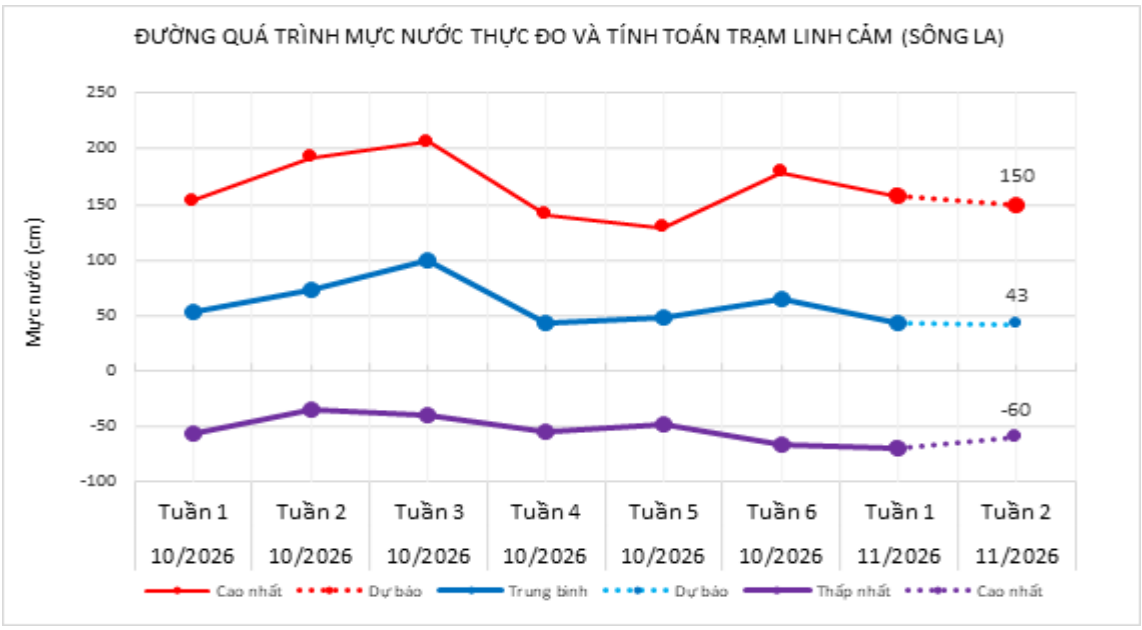
- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 5 ngày qua, mực nước thượng lưu các sông trong khu vực biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.
- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước thượng lưu các sông ở Quảng Trị có dao động, hạ lưu biến đổi theo triều. Mực nước các sông ở TP Huế dao động theo điều tiết hồ chứa.

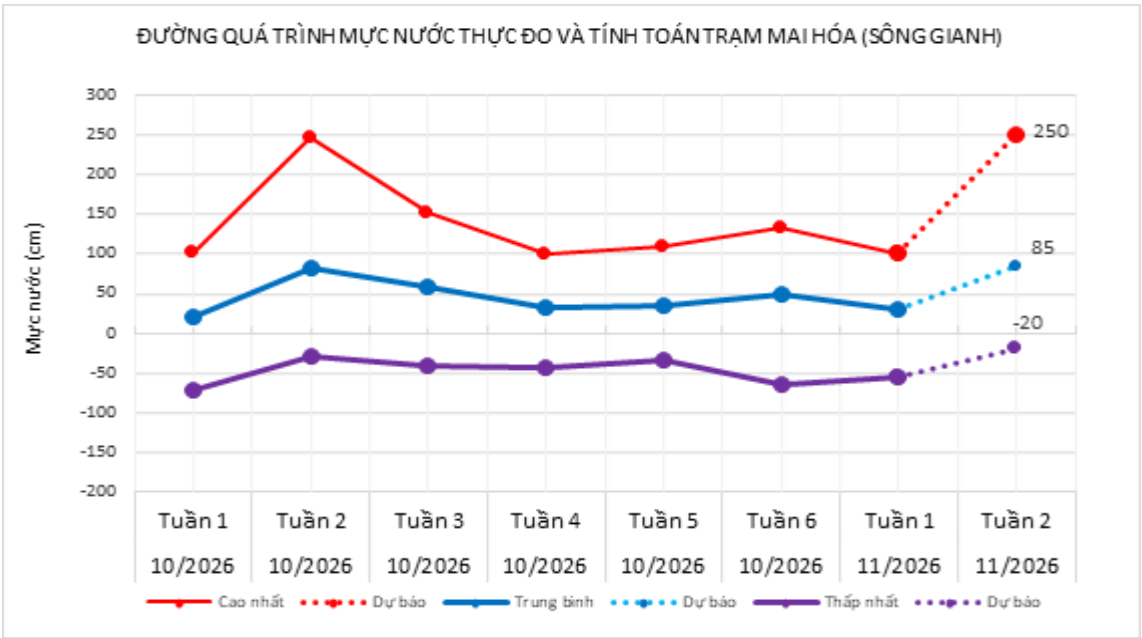
b. Dự báo, cảnh báo

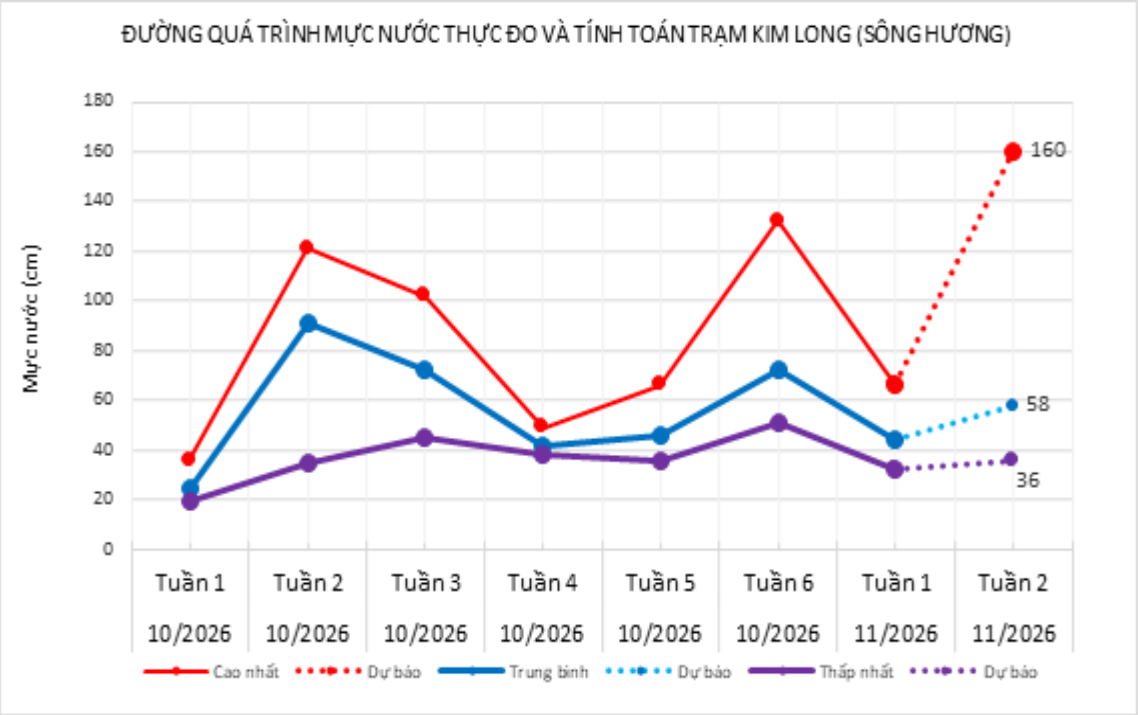
- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 5 ngày tới, trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có khả năng xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ còn ở dưới mức BĐ1. Mực nước thượng lưu các sông khác biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.
- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Trong tuần tới, trên các sông có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ.




ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM NAM ĐÀN (SÔNG CẢ)
Mực nước (cm)
200
150
100
50
0
-50
-100
140
54
-30
Tuần 1 10/2026
Tuần 2 10/2026
Tuần 3 10/2026
Tuần 4 10/2026
Tuần 5 10/2026
Tuần 6 10/2026
Tuần 1 11/2026
Tuần 2 11/2026
Cao nhất
Dự báo
Trung bình
Dự báo
Thấp nhất
Dự báo


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM LINH CẢM (SÔNG LA)
Mực nước (cm)
250
200
150
100
50
0
-50
-100
150
43
-60
Tuần 1 10/2026
Tuần 2 10/2026
Tuần 3 10/2026
Tuần 4 10/2026
Tuần 5 10/2026
Tuần 6 10/2026
Tuần 1 11/2026
Tuần 2 11/2026
Cao nhất
Dự báo
Trung bình
Dự báo
Thấp nhất
Cao nhất


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM MAI HÓA (SÔNG GIANH)
Mực nước (cm)
300
250
200
150
100
50
0
-50
-100
-150
-200
250
85
-20
Tuần 1 10/2026
Tuần 2 10/2026
Tuần 3 10/2026
Tuần 4 10/2026
Tuần 5 10/2026
Tuần 6 10/2026
Tuần 1 11/2026
Tuần 2 11/2026
Cao nhất
Dự báo
Trung bình
Dự báo
Thấp nhất
Dự báo



2. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Trong tuần, mực nước trung, thượng lưu các sông dao động theo vận hành hồ chứa thủy điện, hạ lưu dao động theo triều.

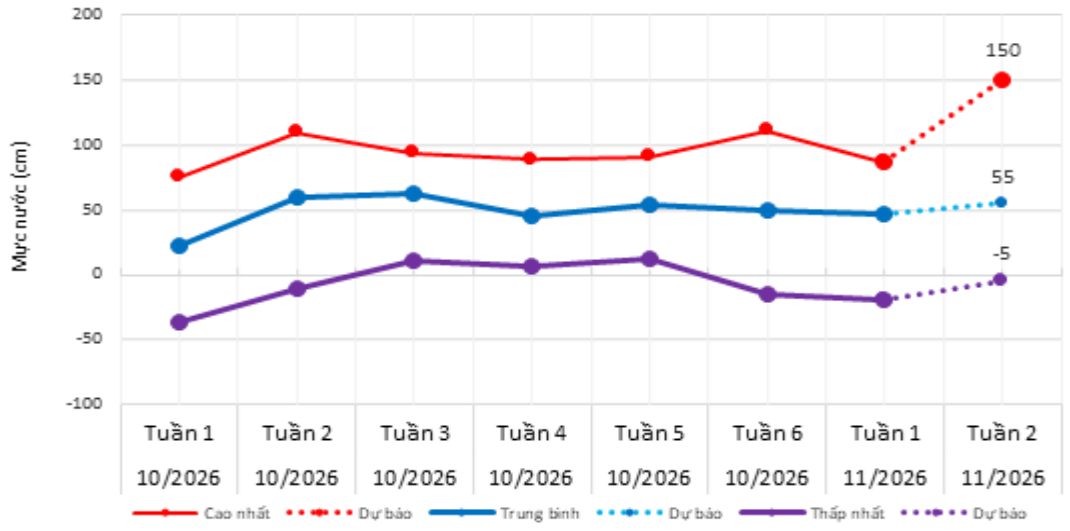
- Trên các sông từ Gia Lai đến Lâm Đồng: Trong tuần, mực nước trên các sông biến đổi chậm. Mực nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

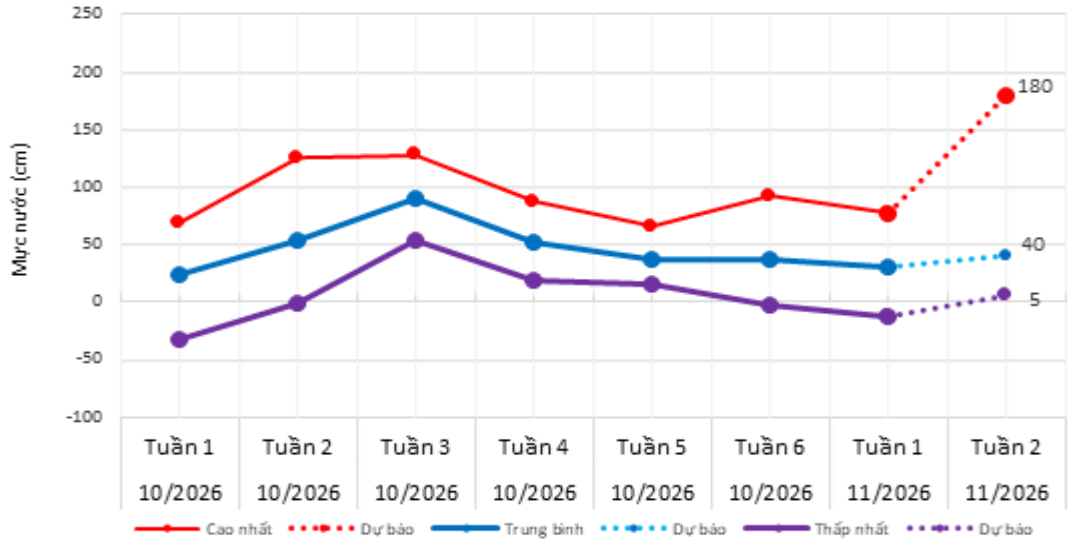
- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Trong tuần tới, trên các sông có khả năng xuất hiện 01 đợt dao động.

- Các sông từ Gia Lai đến Lâm Đồng: Mực nước trên các sông có khả năng xuất hiện một đợt dao động vào hai ngày cuối. Mực nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi. Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

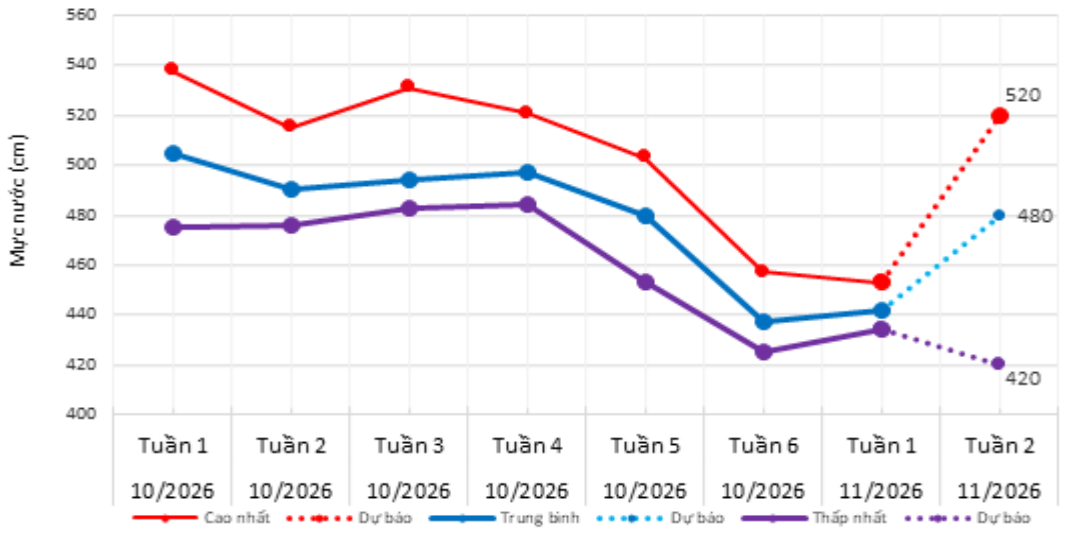
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN CÂU LÂU (SÔNG THU BỒN)

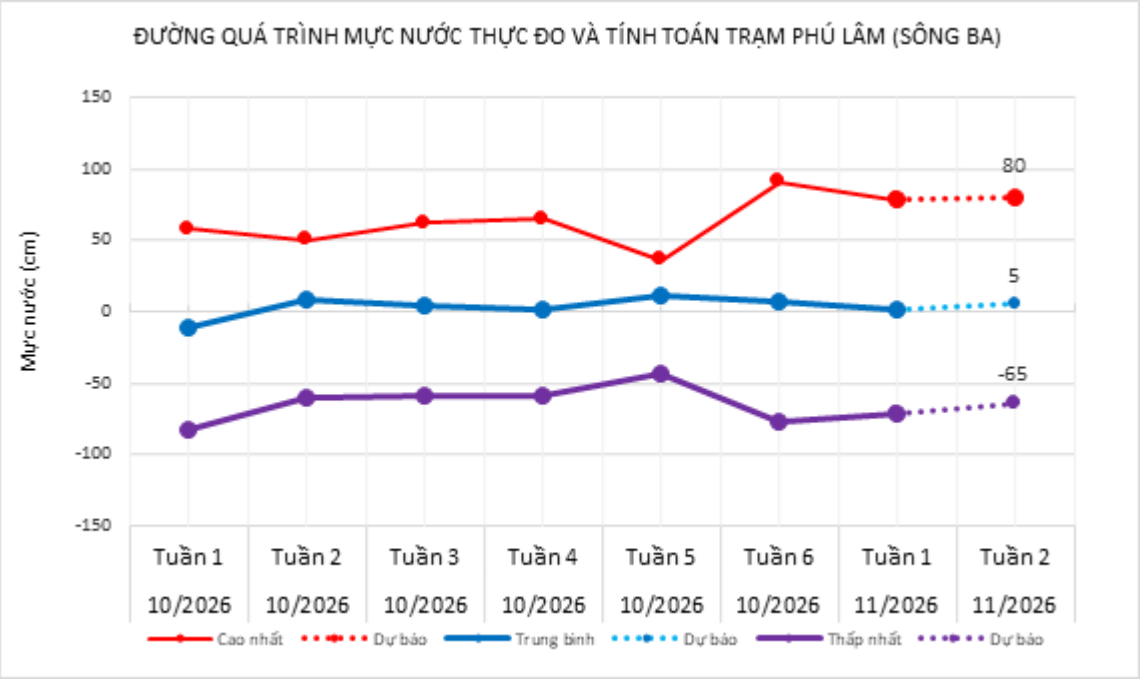


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRÀ KHÚC (SÔNG TRÀ KHÚC)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM THẠNH HÒA (SÔNG KÔN)





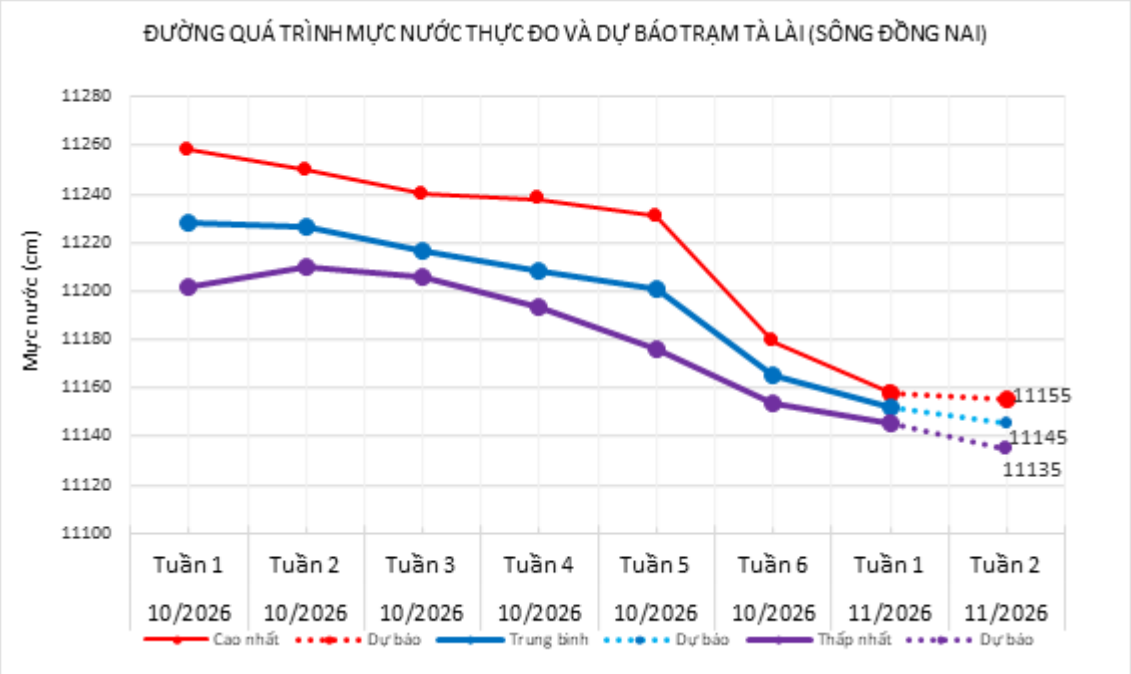
3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

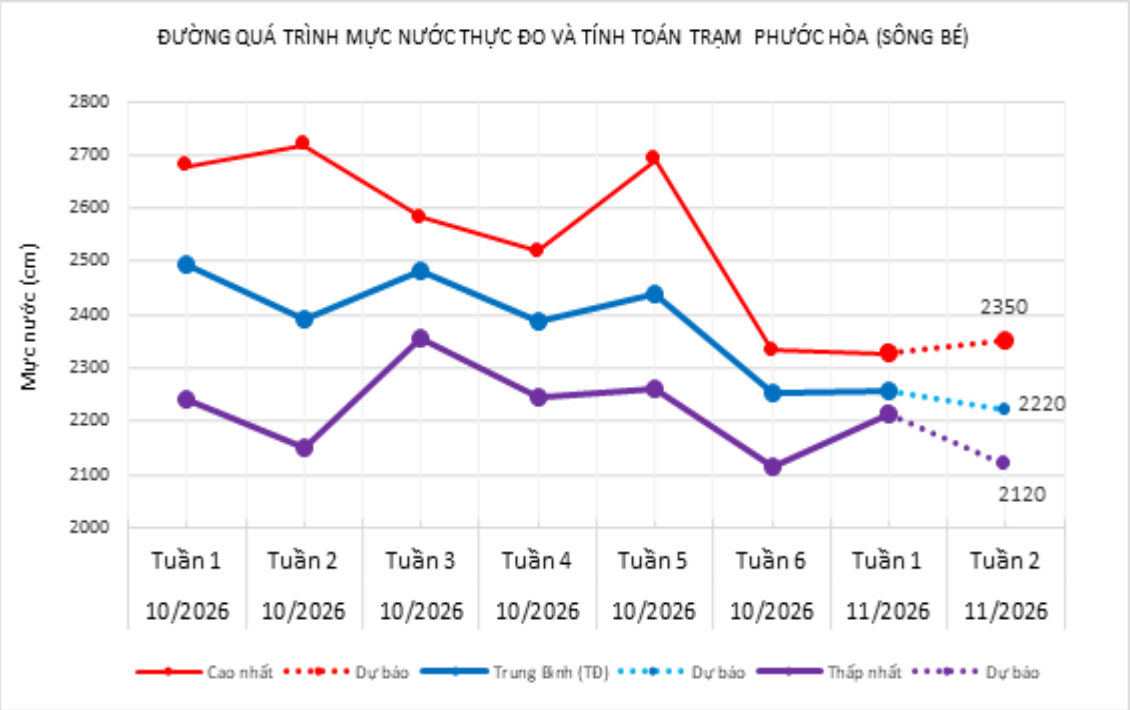
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Trong 05 ngày qua, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm. Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hoà dao động mạnh theo điều tiết hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trong 05 ngày tiếp theo, trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm; trên sông Bé tại trạm Phước Hoà sẽ dao động theo điều tiết thuỷ điện thượng lưu.





4. Lưu vực sông Mê Công

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

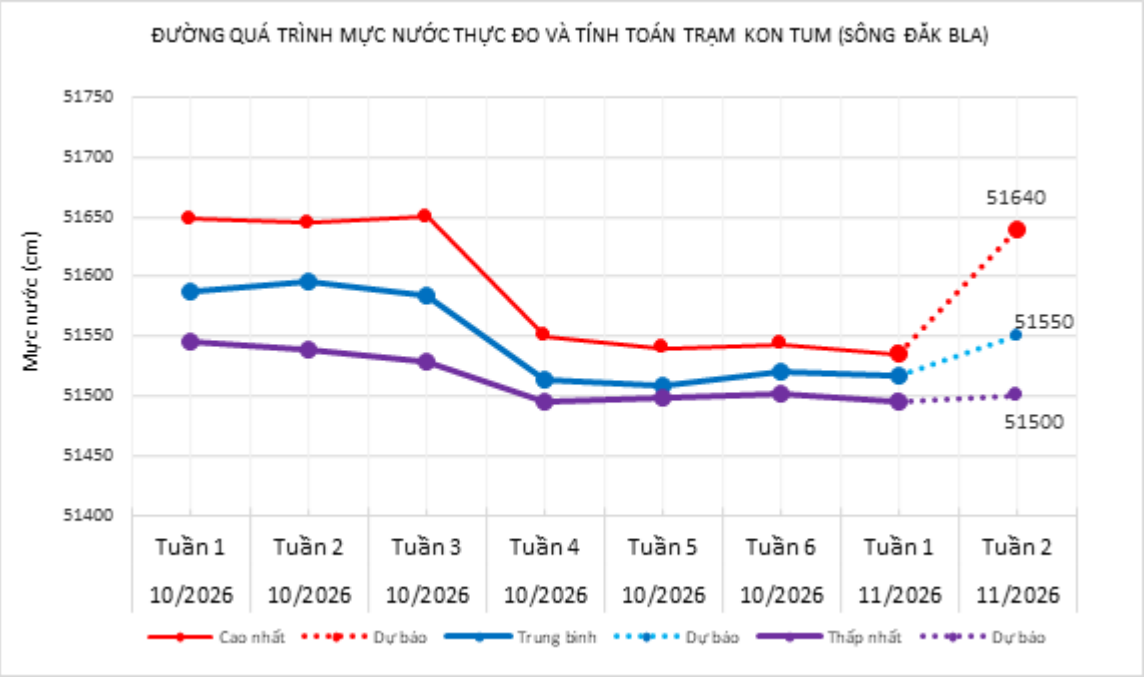
- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Trong 5 ngày qua, mực nước trên các sông phổ biến dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện; mực nước trên sông Krông Ana biến đổi theo xu thế xuống dần.

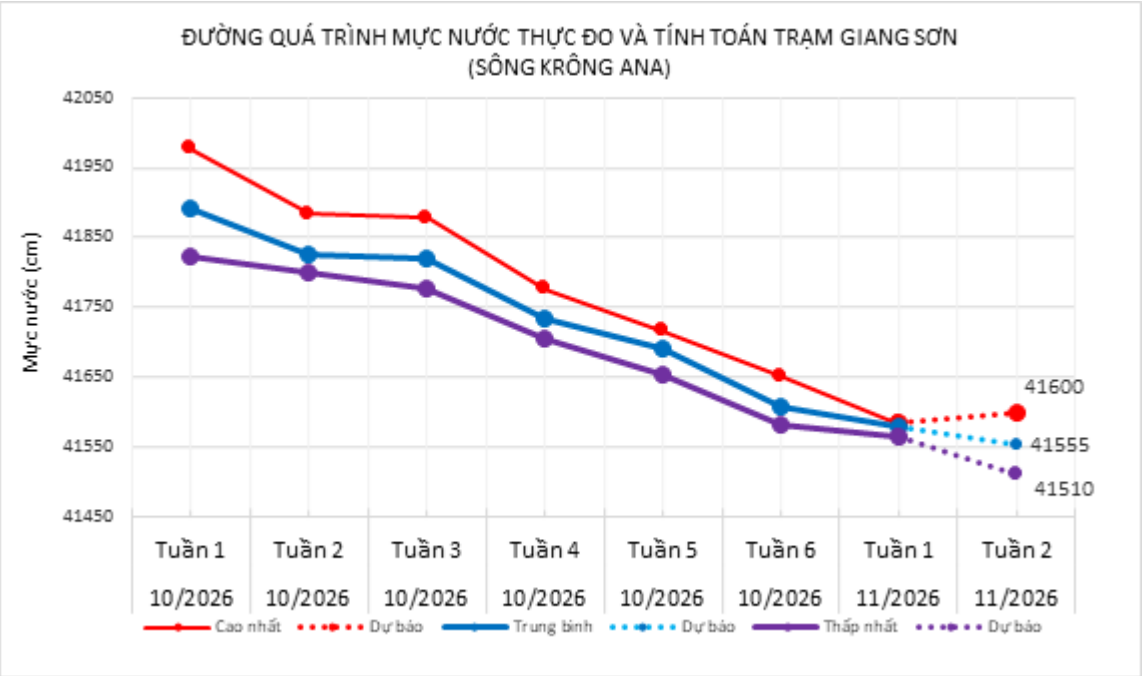
- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày qua, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế xuống dần. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,43m (ngày 27/10), trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,52m (ngày 27/10)

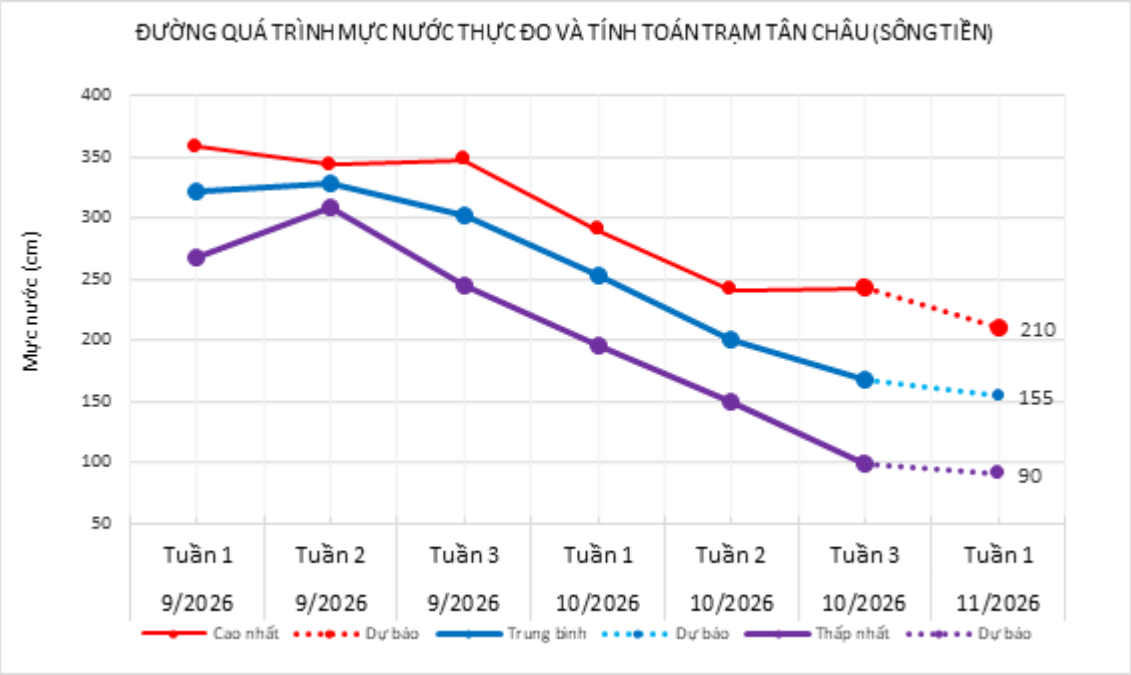
b. Dự báo, cảnh báo

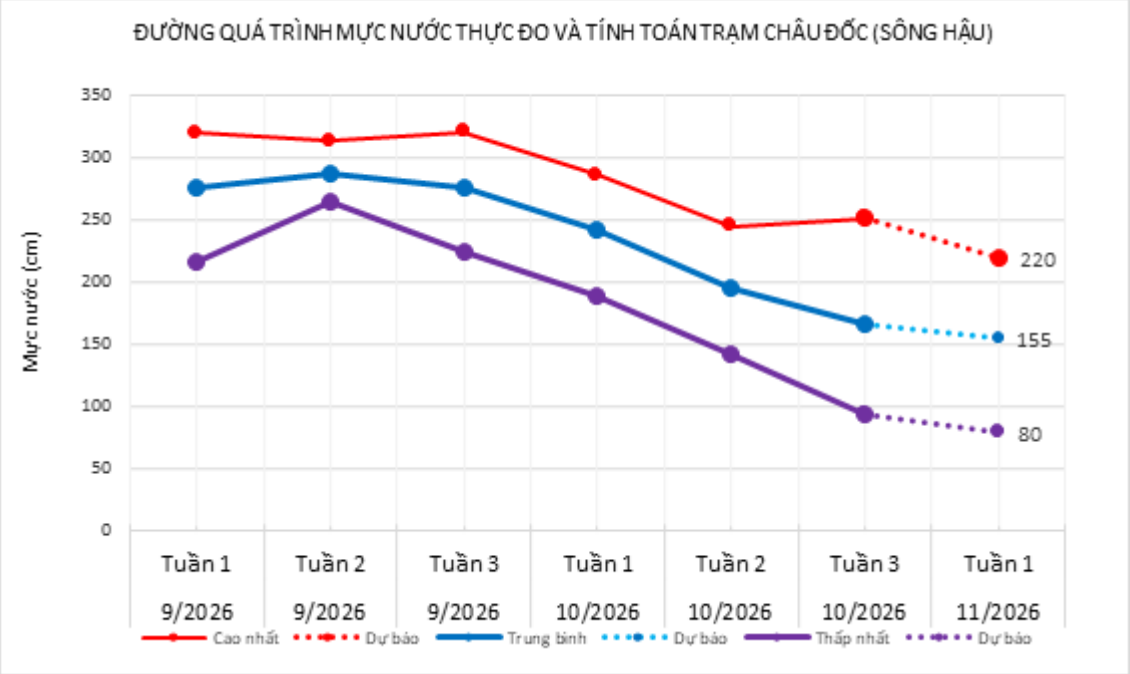
- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Trong 5 ngày tới, mực nước trên các sông phổ biến dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện; mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm.

- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,1m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,20m. Trong 05 ngày tiếp theo, mực nước sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều.


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM KON TUM (SÔNG ĐĂK BLA)
Mực nước (cm)
51750
51700
51650
51600
51550
51500
51450
51400
51640
51550
51500
Tuần 1 10/2026
Tuần 2 10/2026
Tuần 3 10/2026
Tuần 4 10/2026
Tuần 5 10/2026
Tuần 6 10/2026
Tuần 1 11/2026
Tuần 2 11/2026
Cao nhất
Dự báo
Trung bình
Dự báo
Thấp nhất
Dự báo


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM GIANG SƠN (SÔNG KRÔNG ANA)
Mực nước (cm)
42050
41950
41850
41750
41650
41550
41450
41600
41555
41510
Tuần 1 10/2026
Tuần 2 10/2026
Tuần 3 10/2026
Tuần 4 10/2026
Tuần 5 10/2026
Tuần 6 10/2026
Tuần 1 11/2026
Tuần 2 11/2026
Cao nhất
Dự báo
Trung bình
Dự báo
Thấp nhất
Dự báo





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15 giờ 00 ngày 11/11/2026

Tin phát lúc: 15 giờ 00 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Mã	Giàng	56	193	-83	52	135	-30
Cả	Nam Đàn	58	157	-39	54	140	-30
La	Linh Cảm	44	157	-69	43	150	-60
Gianh	Mai Hóa	34	101	-55	85	250	-20
Hương	Kim Long	43	66	32	58	160	36
Thu Bồn	Câu Lâu	42	87	-19	55	150	-5
Trà Khúc	Trà Khúc	29	77	-13	40	180	5
Kôn	Thạnh Hòa	442	450	434	480	520	420
Đà Rằng	Phú Lâm	1	76	-71	5	80	-65
Đăkbla	Kon Tum	51517	51535	51495	51550	51640	51500
Krông Ana	Giang Sơn	41579	41584	41564	41555	41600	41510
Đồng Nai	Tà Lài	11152	11158	11145	11145	11155	11135
Bé	Phước Hòa	2258	2327	2212	2220	2350	2120

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Tiền	Tân Châu	174	243	99	160	210	108	150	210	90	155	210	90
Hậu	Châu Đốc	173	252	94	160	220	102	150	220	80	155	220	80